TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 112/2024/LĐ-ST Ngày: 25 - 7 - 2024 V/v: "Tranh chấp về hợp đồng lao động".	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thị Kim Thu - Nguyên Trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Xuan.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 55/2024/TLST-LĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc: "Tranh chấp về hợp đồng lao động", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-LĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1987; thường trú tại: Ấp Phước Thành, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; tạm trú: 1/209D, đường 16, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH M; địa chỉ: Khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng nặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Tiết, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Minh Hải, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1992; trú tại: Ấp Phước Thành, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn – ông Nguyễn Văn L trình bày:

Vào khoảng tháng 10/2008, em ruột ông Linh là Nguyễn Minh T có mượn chứng minh nhân dân của ông Linh để đi làm việc tại Công ty TNHH M và được đóng bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm xã hội số 7408205344, cấp bởi Bảo hiểm xã hội huyện Thuận An (nay là thành phố Thuận An), quá trình đóng bảo hiểm từ tháng 10/2008 đến tháng 12/2009. Tuy nhiên, thời điểm đó ông Linh đang đi làm việc và được đóng bảo hiểm xã hội theo Sổ bảo hiểm xã hội số 9107211512. Vì vậy, hồ sơ bảo hiểm của ông Linh bị trùng thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 10/2008 đến tháng 12/2009. Do bị trùng thời gian đóng bảo ông Linh đã khởi kiện yêu cầu toà án giải quyết:

Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên là ông Nguyễn Văn L (do Nguyễn Minh T là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH M trong khoảng thời gian làm từ tháng 10/2008 đến tháng 12/2009 là vô hiệu hoàn toàn. Ông Linh không có yêu cầu Tòa án giải quyết gì về hậu quả của hợp đồng vô hiệu, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Tại bản ý kiến, trong quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của bị đơn - Công ty TNHH M trình bày:

Công ty TNHH M nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An về việc thụ lý vụ án liên quan việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu. Công ty TNHH M luôn tuân thủ quy định pháp luật lao động của Việt Nam, đặc biệt là việc giao kết hợp đồng lao động với người lao động luôn thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Lao động 1994, Bộ luật Lao động 2012 và Bộ luật lao động 2019. Việc người lao động tự ý cho người khác mượn hồ sơ cá nhân lao động sau đó vào công ty để làm việc là việc người lao động làm trái quy định của pháp luật lao động, cung cấp không trung thực thông tin cho Công ty TNHH M nhằm giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH M. Việc này hoàn toàn không phải lỗi của Công ty TNHH M. Chính vì vậy, để tạo điều kiện cho người lao động thực hiện việc hủy bỏ quá trình tham gia bảo hiểm xã hội bằng cách tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH M với người lao động vô hiệu là việc làm theo quy định của pháp luật. Công ty chấp nhận tuân theo quy định của pháp luật và yêu cầu của ông Linh và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Minh T trình bày:

Ông Nguyễn Minh T và ông Nguyễn Văn L là chị em ruột, vào khoảng tháng 10/2008 ông Tuân vào tỉnh Bình Dương đi kiếm việc làm nhưng lúc đó ông Tuân chưa đủ tuổi lao động nên có mượn chứng minh nhân dân của anh ruột là Nguyễn Văn L, sinh ngày 15/01/1992, số chứng minh 197251058 để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH M . Khi ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH M với tên Nguyễn Văn L. Trong thời gian này ông Linh đang làm công

ty khác. Ông Tuân làm đến hết tháng 12/2009 thì nghỉ việc tại Công ty TNHH M. Nay ông Nguyễn Văn L yêu cầu khởi kiện thì ông Tuân đồng ý theo yêu cầu của ông Linh. Ông Tuân không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả vô hiệu của hợp đồng lao động với Công ty TNHH M. Do ông Tuân bận công việc nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông Tuân trong suốt quá trình tố tụng đối chất, xét xử sơ thẩm hoặc phúc thẩm (nếu có)…...

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An trình bày:

Ông Nguyễn Văn L, sinh ngày 10/12/1997, số căn cước công dân 089087025212; số chứng minh nhân dân 351967926 được Công ty TNHH Thomas Hill Vina và công ty TNHH Wodo Sài Gòn đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp cho ông Linh từ tháng 10/2008 đến tháng 12/2009 mã số sổ Bảo hiểm xã hội 9107211512.

Ngoài ra từ tháng 10/2008 đến tháng 12/2009 ông Nguyễn Văn L cũng được Công ty TNHH M tham gia bảo hiểm xã hội cho ông Linh với số bảo hiểm 7408205344.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 15, 16, 49 và 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp hợp đồng lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ông Nguyễn Văn L khởi kiện yêu cầu tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động tên Nguyễn Văn L (do ông Nguyễn Văn Tuân là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH M trong khoảng thời gian tháng 10/2008 đến tháng 12/2009 là vô hiệu toàn bộ. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về hợp đồng lao động" được quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn - Công ty TNHH M có địa chỉ trụ sở tại phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tuân và Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Các bên không cung cấp được tài liệu, chứng cứ là Hợp đồng lao động giữa ông Tuân và công ty Công ty TNHH M . Tuy nhiên, tất cả các đương sự đều thống nhất có việc giao kết hợp đồng. Sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về nội dung:

Qua tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thông tin Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cung cấp có cơ sở xác định ông Nguyễn Văn L cho ông Nguyễn Văn Tuân mượn hồ sơ mang tên ông Linh để xác lập hợp đồng lao động và tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 10/2008 đến tháng 12/2009 tại Công ty TNHH M theo số Bảo hiểm xã hội 7408205344. Trong khoảng thời gian trên, ông Nguyễn Văn L cũng tham gia lao động tại Công ty TNHH Thomas Hill Vina và công ty TNHH Wodo Sài Gòn và tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo số sổ Bảo hiểm xã hội số 9107211512.

Thực tế đối tượng lao động và đối tượng ký kết hợp đồng tại Công ty TNHH M từ 10/2008 đến tháng 12/2009 là ông Nguyễn Văn Tuân chứ không phải ông Nguyễn Văn L. Việc ông Tuân mượn hồ sơ của ông Linh để đi làm tại Công ty TNHH M là vi phạm nguyên tắc "trung thực" theo khoản 1 Điều 15 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động 2019, nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động 2019 đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, nên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Linh.

[6] Ông Tuân và Công ty TNHH M không tranh chấp gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm thay cho Công ty TNHH M .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 17, 19, 50, 51, 52 Bộ luật Lao động năm 2012 (các Điều 15, 16, 49, 50, 51 Bộ luật Lao động năm 2019).

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - ông Nguyễn Văn L về việc tranh chấp hợp đồng lao động với bị đơn - Công ty TNHH M .

- Tuyên bố Hợp đồng lao động giao kết giữa ông Nguyễn Văn L và Công ty TNHH M trong thời gian từ tháng 10/2008 đến tháng 12/2009 bị vô hiệu toàn bộ.

- Về hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu: Cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với ông Nguyễn Văn L theo quy định pháp luật.

2 . Về án phí: Ông Nguyễn Văn L tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004699 ngày 26/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Lê Thị N